

Lý luận lực lượng sản xuất chất lượng mới ở Trung Quốc: Giới thiệu quan điểm của một số học giả Trung Quốc hiện nay

Nguyễn Tài Đông^(*)

Tóm tắt: Lý luận “lực lượng sản xuất chất lượng mới” (新质生产力¹) do Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình đề xuất đã trở thành một vấn đề trung tâm trong tư duy phát triển của Trung Quốc hiện nay. Bài viết khái lược một số quan điểm của học giả Trung Quốc về lý luận này, từ cơ sở lý thuyết mác xít đến những đóng góp và điều chỉnh mới, cũng như mối quan hệ với quản trị quốc gia và chuyển đổi số mà theo nhóm tác giả là nổi bật và có giá trị tham khảo đối với Việt Nam.

Từ khóa: Lực lượng sản xuất chất lượng mới, Chủ nghĩa Marx, Đổi mới khoa học - công nghệ, Quản trị quốc gia, Chuyển đổi số, Phát triển chất lượng cao, Trung Quốc

Abstract: The theory of “new quality productive forces” (新质生产力) proposed by General Secretary of the Communist Party of China Xi Jinping has become a central pillar in China's current development thinking. The article outlines some views of Chinese scholars on this theory, from the Marxist theoretical basis to new contributions and adjustments, as well as its relationship with national governance and digital transformation, which are considered prominent and of reference value for Vietnam.

Keywords: New Quality Productive Forces, Marxism, Scientific and Technological Innovation, National Governance, Digital Transformation, High-quality Development, China

Ngày nhận bài: 29/5/2025; Ngày duyệt đăng: 15/7/2025

1. Mở đầu

Lý luận “lực lượng sản xuất chất lượng mới” (新质生产力) do Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình đề xuất đã trở thành một vấn đề trung tâm trong tư duy phát triển của Trung Quốc

hiện nay. Việc phân tích lý luận này sẽ giúp hiểu rõ hơn về cách thức Trung Quốc vận dụng và phát triển chủ nghĩa Marx, cũng như những tác động thực tiễn của nó đối với quá trình hiện đại hóa của quốc gia này và ý nghĩa tham khảo đối với các quốc gia trên thế giới.

Các học giả Trung Quốc nhận định: “Năng suất chất lượng mới là sản phẩm tất yếu của sự phát triển năng suất đến một giai đoạn nhất định, là hình thái cao của

^(*) PGS.TS., Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: ntaidong@yahoo.com

¹ “Lực lượng sản xuất chất lượng mới” (新质生产力 - “Tân chất sinh sản lực”) cũng có thể dịch là “Lực lượng sản xuất mới”, hoặc “Lực lượng sản xuất mới về chất”.

năng suất tiên tiến. Nó lấy đổi mới sáng tạo làm động lực đầu tiên, lấy công nghệ số là hỗ trợ quan trọng, nhưng cốt lõi là sự tái tổ hợp để tối ưu các yếu tố nhằm làm biến đổi quan hệ sản xuất” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024). Điều đó cho thấy, lý luận lượng sản xuất (LLSX) chất lượng mới không chỉ là một phạm trù kinh tế đơn thuần mà còn là cơ sở lý thuyết cho việc tái cấu trúc toàn diện hệ thống quản trị quốc gia và mô hình phát triển kinh tế - xã hội. Lý luận này không chỉ có ý nghĩa đối với Trung Quốc mà còn có thể có đóng góp vào lý thuyết phát triển trong thời đại ngày nay.

2. Khái quát về lượng sản xuất chất lượng mới

Khái niệm “LLSX chất lượng mới” được Tổng Bí thư Tập Cận Bình đưa ra lần đầu tiên vào tháng 9/2023 trong chuyến thăm Hắc Long Giang (Theo: *Tân Hoa xã*, 2023), nhằm định hướng quá trình phát triển của Trung Quốc trong giai đoạn mới. Lý luận này đã nhanh chóng trở thành một trong những khái niệm trung tâm trong tư duy phát triển của Trung Quốc hiện nay, thể hiện sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Marx-Lenin vào điều kiện cụ thể của thời đại số. Số liệu của Trung tâm Dữ liệu Khoa học xã hội quốc gia Trung Quốc cho thấy, chỉ vài tháng sau khi Tổng Bí thư Tập Cận Bình đưa ra khái niệm này, đến năm 2024 đã có 5.620 bài viết, và đến tháng 5/2025 đã có 2.293 bài tạp chí khoa học xuất bản khắp Trung Quốc với chủ đề hoặc có từ khóa là “LLSX chất lượng mới”. Không tính các bài viết trên báo chí, các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng Internet, chỉ riêng khoảng 8.000 bài tạp chí khoa học xuất bản tại Trung Quốc từ tháng 9/2023 đến nay về vấn đề này đã vượt quá khả năng tổng quan, khái

quát của một cá nhân¹. Trong bài viết này, chúng tôi cố gắng lựa chọn một số bài viết tiêu biểu, xoay quanh cách tiếp cận triết học, chính trị học, chủ nghĩa Marx-Lenin về LLSX chất lượng mới ở Trung Quốc, qua đó giới thiệu một vài nét mà theo chúng tôi là nổi bật và có giá trị tham khảo đối với Việt Nam. Các khó khăn, hạn chế, thách thức về mặt học thuật cũng như thực tế triển khai của lý luận này cũng đã được không ít học giả quốc tế phân tích, bình luận², tuy nhiên, chúng tôi sẽ đề cập trong một bài viết khác.

3. Cơ sở lý thuyết và khung khái niệm

Theo định nghĩa chính thức, LLSX chất lượng mới là “LLSX tiên tiến mà trong đó đổi mới đóng vai trò chủ đạo, loại bỏ phương thức tăng trưởng kinh tế và con đường phát triển LLSX truyền thống, có đặc trưng công nghệ cao, hiệu năng cao, chất lượng cao, phù hợp với triết lý phát triển mới” (Lương Vỹ Quân và cộng sự, 2025).

Về cấu trúc lý thuyết, khái niệm LLSX chất lượng mới được xây dựng trên nền tảng ba yếu tố cơ bản của LLSX của K. Marx nhưng có sự điều chỉnh về chất lượng. Cụ thể, khái niệm này “lấy sự nhảy vọt của sức lao động, tư liệu lao động, đối tượng lao động và sự kết hợp tối ưu của chúng làm nội hàm cơ bản” (Lương Vỹ Quân và cộng sự, 2025). Điểm đáng chú ý là việc nhấn mạnh vào “sự nhảy vọt” và “sự kết hợp tối ưu” thay vì chỉ đơn thuần là sự hiện diện của các yếu tố.

¹ Xem: Trung tâm Dữ liệu Khoa học xã hội quốc gia Trung Quốc (国家哲学社会科学文献中心), <http://www.ncpssd.cn>

² Ví dụ những phân tích hoài nghi về hiệu quả kinh tế thực tế, lo ngại về xu hướng tập trung hóa quản lý kinh tế từ trên xuống, nghi ngờ về khả năng chuyển đổi mô hình tăng trưởng, về tính bền vững của chiến lược,...

Khi xem xét mối quan hệ giữa lý luận LLSX chất lượng mới với lý thuyết gốc của Marx, có thể thấy Đảng Cộng sản Trung Quốc đã cố gắng duy trì tính kế thừa về mặt hình thức. Theo các tài liệu chính thức, lý luận mới vẫn giữ nguyên khung lý thuyết cơ bản với ba yếu tố: “sức lao động, tư liệu lao động và đối tượng lao động” (Vương Phàn và cộng sự, 2024), phù hợp với công thức kinh điển của Marx.

Dựa trên quan điểm chủ nghĩa duy vật lịch sử, “năng suất là động lực căn bản thúc đẩy tiến bộ xã hội, không chỉ quyết định tính chất và mức độ phát triển của quan hệ sản xuất, mà còn ảnh hưởng sâu sắc đến hình thái và logic tiến hóa của quản trị quốc gia”. Lịch sử đã chứng minh: “mỗi lần biến đổi có tính cách mạng của năng suất đều tất yếu dẫn đến việc điều chỉnh, hoàn thiện quan hệ sản xuất và đổi mới kiến trúc thượng tầng” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024).

Tuy nhiên, sự khác biệt nổi bật nằm ở cách tiếp cận và điểm nhấn trọng tâm. Trong khi K. Marx tập trung vào phân tích bản chất mâu thuẫn của chế độ tư bản chủ nghĩa, thì lý luận này của Trung Quốc lại hướng tới việc xây dựng một mô hình phát triển tích cực. Việc “nâng khoa học công nghệ lên vị trí yếu tố cốt lõi” (Mã Phúc Vận và cộng sự, 2025) có thể được hiểu là sự phát triển logic của tư tưởng Marx, nhưng cũng phản ánh nhu cầu thực tế của Trung Quốc trong việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

Lý luận này thể hiện nhận thức về quy luật khách quan của sự phát triển LLSX qua các giai đoạn lịch sử. Từ cách mạng nông nghiệp với năng suất nông nghiệp tạo ra “hình thái chính phủ tập quyền trung ương” với “chủ nghĩa chuyên chế” và “kinh tế tự cung tự cấp”, đến cách

mạng công nghiệp với năng suất máy móc hình thành “chính phủ quan liêu” theo mô hình “chủ nghĩa pháp trị”, và cách mạng thông tin với năng suất thông tin tái tạo mối quan hệ “chính phủ-xã hội” theo hướng “quản trị đa nguyên” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024). Mỗi giai đoạn đều thể hiện quy luật khách quan về sự tương tác giữa LLSX và hệ thống quản trị quốc gia.

LLSX chất lượng mới, với đặc trưng “lấy đổi mới sáng tạo làm động lực tiên phong, lấy công nghệ số làm hỗ trợ quan trọng” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024), đang tạo ra những thay đổi có tính cách mạng trong quan hệ sản xuất và buộc hệ thống quản trị quốc gia phải chuyển đổi từ căn bản.

4. Những đặc điểm phân biệt và đóng góp mới

Các học giả Trung Quốc cho rằng, so với lý thuyết Marx cổ điển, khi khoa học - công nghệ được xem là một yếu tố quan trọng nhưng không phải yếu tố dẫn dắt, lý luận mới đặt đổi mới khoa học - công nghệ vào vị trí “chủ đạo” và “cốt lõi”. Trong khung lý thuyết này, khoa học - công nghệ được đặt ở vị trí trung tâm. “Đổi mới khoa học - công nghệ có thể dẫn đến công nghiệp mới, mô hình mới, động lực mới, là yếu tố cốt lõi của việc phát triển LLSX chất lượng mới” (Lương Vỹ Quân và cộng sự, 2025).

“Triết lý phát triển mới, đổi mới, điều hòa, xanh hóa, cởi mở, chia sẻ bao hàm tổng thể nội hàm phong phú của năng suất chất lượng mới”. Khác biệt căn bản của LLSX chất lượng mới so với các hình thái truyền thống là “lấy đổi mới sáng tạo làm động lực tiên phong đạt mục tiêu phát triển”; điều này thể hiện “sự nhảy vọt cùng lúc về hình thái vật chất và hình thái ý thức” và “kéo theo sự nhảy vọt về chất trên cơ sở chuyển từ thúc đẩy bằng đầu tư sang thúc

đẩy bằng đổi mới sáng tạo” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024).

Cụ thể, đổi mới sáng tạo bao gồm nhiều tầng lớp: “Một mặt, năng suất chất lượng mới đặt đổi mới sáng tạo khoa học - công nghệ ở vị trí trụ cột trong phát triển quốc gia, đón đầu khoa học - công nghệ thế giới, trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu cơ bản ứng dụng triển khai dự án khoa học - công nghệ lớn mang tính tiên phong, chiến lược, năng lực cạnh tranh đột phá ‘từ 0 đến 1’ trong lĩnh vực công nghệ cốt lõi then chốt” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024).

Một đóng góp quan trọng của lý luận này là việc đưa “dữ liệu” (data) vào danh mục các yếu tố sản xuất, phản ánh thực tế của nền kinh tế số. “Dữ liệu trở thành yếu tố sản xuất then chốt mới” với đặc tính độc đáo là “tính đa dạng, phổ biến và gia tăng giá trị thay vì suy giảm trong quá trình lưu thông trao đổi”. “Thông qua tính hội tụ, giao thoa và liên ngành của dữ liệu có thể khai thác tối đa các giá trị của dữ liệu, từ đó sản sinh dữ liệu gia tăng, tiến tới sự nhảy vọt về năng suất và hiệu quả phân bổ tài nguyên”. Đây là “nội hàm cốt lõi và ranh giới đúng đắn của yếu tố sản xuất dữ liệu”, đang thúc đẩy “phương thức tái sản xuất xã hội tăng tốc từ tập yếu dạng lưu trữ vật lý truyền thống chuyển hóa sang dạng dữ liệu” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024).

Một đặc điểm nổi bật của lý luận này là đưa tiêu chí bền vững môi trường vào định nghĩa LLSX. Theo các tài liệu, “phát triển xanh là bản sắc của phát triển chất lượng cao, LLSX chất lượng mới chính là LLSX xanh” (Lương Vỹ Quân và cộng sự, 2025). Điều này cho thấy sự kết hợp giữa mục tiêu phát triển kinh tế và bảo vệ môi

trường, phản ánh nhận thức về tầm quan trọng của phát triển bền vững trong thời đại hiện nay.

Lý luận này được xây dựng để vận dụng trong nhiều lĩnh vực. Ví dụ, trong lĩnh vực văn hóa, nó được hiểu là “LLSX chất lượng mới văn hóa hội tụ các tư tưởng, quan niệm, giá trị tiên tiến được xã hội chấp nhận rộng rãi hình thành đồng thuận” (Lý Vi Dân và cộng sự, 2024); trong lĩnh vực chăm sóc người cao tuổi, nó được áp dụng để “thực hiện chuyển đổi và nâng cấp nền kinh tế thông qua việc trao quyền cho sản xuất mới, dịch vụ mới và hình thức kinh doanh mới” (Đỗ Bằng và cộng sự, 2025), v.v...

5. Mối quan hệ với quản trị quốc gia và chuyển đổi số

“Năng suất chất lượng mới và chính phủ số thể hiện mối quan hệ tương tác biện chứng: chính phủ số là sự thể hiện tập trung của năng suất chất lượng mới trong lĩnh vực quản trị quốc gia, đồng thời lại thông qua đổi mới thể chế bảo đảm cho sự phát triển của năng suất chất lượng mới”. Mối quan hệ này tuân theo bốn quy luật lớn: “tính tích hợp¹, tính thích ứng, tính trao quyền² - hạn chế và tính tiến hóa biện chứng” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024).

“Biến đổi chính phủ số là yêu cầu tất yếu của việc thuận theo phát triển năng suất chất lượng mới, điều chỉnh quan hệ sản xuất” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024). Điều này thể hiện sự nhận thức rõ ràng về mối quan hệ giữa LLSX và hệ thống quản trị, phù hợp với quan điểm mác xít về quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng.

¹ Nguyên văn: “内嵌性”

² Nguyên văn: “赋能性”

“Năng suất chất lượng mới thúc đẩy chính phủ số thông qua ba chiều kích”. *Thứ nhất*, về nền tảng thể chế: “Yếu tố dữ liệu tái cấu trúc quan hệ sản xuất, đòi hỏi phải chuyển đổi chức năng chính phủ và đổi mới thể chế, tối ưu hóa môi trường kinh doanh, tăng cường hoàn thiện thể chế”. *Thứ hai*, về điều kiện xã hội: “Phân hóa cấu trúc xã hội gia tăng, các quan hệ lợi ích đan xen và khó lường, thúc đẩy sự ra đời của mô hình quản trị mới với sự tham gia của các tổ chức, nhóm,... cùng hợp tác, thúc đẩy tái cấu trúc mối quan hệ giữa chính phủ và xã hội”. *Thứ ba*, về dẫn dắt triết lý: “Các triết lý phát triển mới như thúc đẩy đổi mới, hướng tới con người, tư duy hệ thống dẫn dắt tái cấu trúc mô thức quản trị, ra đời các khái niệm mới” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024).

“Dưới sự hỗ trợ của thiết bị thông minh và nền tảng điện toán đám mây, LLSX chất lượng mới đã tăng tính thông minh, chính xác và sự phối hợp trong quản trị chính phủ” (Tống Kiệt và cộng sự, 2024). Công nghệ số không chỉ là công cụ mà còn là nền tảng hạ tầng, thể hiện qua ba phương thức chính (Xem: Tống Kiệt và cộng sự, 2024):

Một là, tích hợp thông minh bao gồm “thực hiện ra quyết định thông minh, quản trị chính xác và vận hành phối hợp của chính phủ”. Cụ thể, “dữ liệu ở dạng phi vật chất cung cấp công cụ thông minh cho việc ra quyết định của chính phủ” và “việc ứng dụng thuật toán tiên tiến và mô hình trong các công cụ sản xuất chất lượng mới có thể thực hiện khai thác sâu về yếu tố sản xuất dữ liệu chất lượng mới này”.

Hai là, tham gia số thông minh trong “LLSX chất lượng mới thông qua cách thức tham gia số thông minh, giúp người dân tham gia quản trị thuận lợi, nâng cao

mức độ tham gia chính trị của họ”. Điều này thể hiện qua việc “mở rộng chủ thể và phạm vi tham gia” và “nâng cao tính tích cực tham gia chính trị”.

Ba là, vận hành số thông minh nhằm “nâng cao hiệu quả chất lượng dịch vụ công, mở rộng phạm vi dịch vụ công”, lấy “đổi mới công nghệ là động lực then chốt để LLSX chất lượng mới nâng cao hiệu quả dịch vụ công”.

6. Bối cảnh thực tiễn và những vấn đề được giải quyết

Tổng Bí thư Tập Cận Bình khẳng định: “Phát triển chất lượng cao là nhiệm vụ hàng đầu trong việc xây dựng toàn diện công cuộc hiện đại hóa đất nước xã hội chủ nghĩa. Phát triển là nhiệm vụ đầu tiên của Đảng trong việc cầm quyền và xây dựng đất nước, không có nền tảng vật chất và kỹ thuật vững chắc thì không thể xây dựng toàn diện được đất nước xã hội chủ nghĩa hiện đại hóa mạnh mẽ” (Tống Kiệt và cộng sự, 2024).

Trung Quốc hiện đang trong quá trình chuyển đổi từ giai đoạn tăng trưởng nhanh sang giai đoạn tăng trưởng có chất lượng cao (Lương Vũ Quân và cộng sự, 2025), và lý luận mới được đưa ra như một khung lý thuyết có tính hướng dẫn trong quá trình chuyển đổi này. LLSX chất lượng mới nhằm giải quyết “mâu thuẫn chủ yếu của xã hội đã có sự thay đổi” (Tống Kiệt và cộng sự, 2024) thông qua “biến đổi chất lượng, hiệu quả, động lực phát triển kinh tế, thực hiện nhảy vọt tổng thể năng suất các yếu tố” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024).

Mô hình tăng trưởng truyền thống dựa vào “đầu tư yếu tố sản xuất quy mô lớn” (Mã Phúc Vận và cộng sự, 2025) đã bộc lộ những hạn chế rõ rệt, từ già hóa dân số đến cạn kiệt tài nguyên và suy giảm hiệu

quả đầu tư. Việc chuyển sang mô hình dựa trên “năng suất nhân tố tổng hợp” về lý thuyết là hợp lý, cụ thể, thể hiện ở việc thúc đẩy “từ chủ yếu theo yếu tố, tăng tốc chuyển sang theo yếu tố và song trùng đóng góp” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024) trong phân phối thu nhập quốc dân.

Trong bối cảnh “chuyển đổi toàn diện chưa từng có trong một trăm năm” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024) và “cạnh tranh khoa học - công nghệ trở thành tiêu điểm của cạnh tranh quốc tế” (Lương Vỹ Quân và cộng sự, 2025), Trung Quốc cần “phá bỏ rào cản về quan niệm và cơ chế đang kìm hãm đổi mới sáng tạo, xây dựng thể chế phát triển đất nước mới với công nghệ là then chốt” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024). LLSX chất lượng mới được định hướng “công nghệ là then chốt” thực hiện “nhiều hơn đột phá ‘từ 0 đến 1’” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024), xây dựng hệ sinh thái đổi mới tự chủ.

Việc tập trung vào “công nghệ mới có tính đột phá” (Lý Tuyết Kiều và cộng sự, 2024) của Trung Quốc có thể hàm ý là sự phản ứng trước các lệnh trừng phạt và hạn chế công nghệ của một số nước lớn trên thế giới với các tập đoàn công nghệ của Trung Quốc thời gian qua (của Mỹ và phương Tây). Tuy nhiên, việc phát triển “ngành mới nổi chiến lược” và “ngành tương lai” (Vương Phàn và cộng sự, 2024) đòi hỏi không chỉ nguồn lực tài chính mà còn cần có hệ sinh thái đổi mới hoàn chỉnh.

“Xây dựng chính phủ số là yêu cầu tất yếu để phát triển năng suất chất lượng mới, cũng là công cụ then chốt thúc đẩy hiện đại hóa hệ thống quản trị quốc gia và năng lực quản trị” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024). Quá trình này thể hiện qua việc “thúc đẩy quan hệ sản xuất từ truyền thống lấy sở hữu

chung làm nền tảng với định hướng phân phối chuyển sang lấy quyền sử dụng làm nền tảng và định hướng đổi mới sáng tạo” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024).

Chính phủ số thực hiện “biến đổi hệ thống quản trị chính phủ từ thúc đẩy bằng kinh nghiệm sang thúc đẩy bằng dữ liệu, từ quản lý thô sơ sang chính xác, từ phân tán chia cắt sang phối hợp tổng lực hiệu quả” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024). Sự phối hợp này trong thực tế sẽ là một thách thức lớn, đòi hỏi những cải cách sâu sắc, có thể gặp phải sức cản từ các nhóm lợi ích hiện nay tại Trung Quốc.

LLSX chất lượng mới “thúc đẩy tính toàn diện trong sự lãnh đạo của Đảng, tính sâu sắc của việc xây dựng và tính cùng cố của vị trí cầm quyền”. Cụ thể thể hiện qua ba khía cạnh: *Thứ nhất*, tăng cường năng lực lãnh đạo chính trị thông qua “việc vận hành các công cụ sản xuất chất lượng mới như dữ liệu lớn và công nghệ trí tuệ nhân tạo, thực hiện giám sát và đánh giá theo thời gian thực hiệu quả thực thi chính sách”; *Thứ hai*, nâng cao năng lực lãnh đạo tổ chức - “ứng dụng các công cụ sản xuất số thông minh chất lượng mới có thể giúp tối ưu hóa và tái cấu trúc cơ cấu tổ chức của Đảng, nâng cao hiệu quả vận hành của tổ chức Đảng”; *Thứ ba*, tăng cường công tác tư tưởng - “nền tảng mạng và mạng xã hội như là các công cụ sản xuất chất lượng mới, khiến công tác tuyên truyền lý luận và giáo dục tư tưởng của Đảng phủ sóng rộng hơn đến từng đảng viên và quần chúng” (Tống Kiệm và cộng sự, 2024).

7. Tác động và ý nghĩa

Lý luận LLSX chất lượng mới là “sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Marx-Lenin vào điều kiện cụ thể của thời đại số”. Nó không chỉ kế thừa quan điểm về “năng suất

là động lực căn bản thúc đẩy tiến bộ xã hội” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024) mà còn làm phong phú nội hàm với những đặc trưng mới của thời đại số. Từ góc độ phát triển lý thuyết, đây được xem là một nỗ lực “làm phong phú và phát triển học thuyết LLSX của chủ nghĩa Marx” (Lương Vỹ Quân và cộng sự, 2025).

Điểm đáng chú ý là việc sử dụng thuật ngữ “chất lượng mới” thể hiện nỗ lực của Trung Quốc trong việc phân biệt giai đoạn phát triển hiện nay với các giai đoạn trước đó. Theo các nhà lý luận Trung Quốc, đây là “lần đầu tiên thực hiện việc khái quát và tổng kết LLSX từ phương diện ‘chất’” (Mã Phúc Vận và cộng sự, 2025), điều này cho thấy kỳ vọng của các nhà lãnh đạo Trung Quốc trong việc tạo ra một khuôn khổ lý thuyết phát triển mới.

“Biến đổi quản trị quốc gia được dẫn dắt bởi chính phủ số đang tái tạo mối quan hệ giữa con người và tự nhiên, con người và con người, con người và xã hội, định hình hình thái văn minh xã hội thực hiện nhảy vọt chuyển từ văn minh công nghiệp sang văn minh số”. Điều này thể hiện qua “lý tính công cụ nhường chỗ cho lý tính nhân bản, tăng trưởng kinh tế nhường chỗ cho lấy nhân dân làm trung tâm” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024).

Lý luận này thể hiện nỗ lực nhằm hiện đại hóa lý thuyết của K. Marx về LLSX cho phù hợp với thời đại số và kinh tế tri thức. Việc đặt đổi mới khoa học - công nghệ vào vị trí trung tâm phản ánh sự thay đổi trong bản chất của quá trình sản xuất hiện đại.

Lý luận LLSX chất lượng mới đã trở thành một trong những định hướng chính của chính sách phát triển Trung Quốc. Việc đưa vào Quyết định của Hội nghị Trung ương 3 khóa XX của Đảng Cộng

sản Trung Quốc¹ cho thấy mức độ ưu tiên cao mà lãnh đạo Trung Quốc dành cho lý luận này. Điều này đã được chuyển hóa thành các chính sách cụ thể, ví dụ cho đây là định hướng phát triển lâu dài, cần kiên trì, không nóng vội, nhấn mạnh vào “vốn kiên nhẫn” để hỗ trợ đổi mới công nghệ, với quan điểm rằng “vốn kiên nhẫn đóng vai trò dẫn dắt và hỗ trợ trong quá trình doanh nghiệp làm lớn, làm mạnh, làm tốt, làm lâu” (Thích Duật Đông và cộng sự, 2024).

Lý luận này “có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển nền văn minh số” (Mễ Thạc và cộng sự, 2024) và phương thức mới để giải quyết những khó khăn trong quá trình phát triển” (Tống Kiệt và cộng sự, 2024). Từ góc độ học thuật quốc tế, lý luận này cung cấp cách tiếp cận mới về cách thức một quốc gia lớn cố gắng định hình lại mô hình phát triển của mình thông qua đổi mới lý thuyết. Nó không chỉ giải quyết vấn đề của Trung Quốc mà còn có giá trị tham khảo cho các nước đang phát triển trong việc tìm kiếm mô hình phát triển phù hợp với thời đại số.

Cách nhìn chung của các học giả Trung Quốc cho thấy lý luận LLSX chất lượng mới đang được sử dụng như một khung hướng dẫn định hướng phát triển, mà trực tiếp là phát triển kinh tế, từ cấp quốc gia đến địa phương; bên cạnh đó, nó như “nguyên tắc có tính nền tảng để thúc đẩy phát triển chất lượng cao” và “cung cấp chỉ dẫn chiến lược cho việc xây dựng cường quốc kinh tế” (Lương Vỹ Quân và cộng sự, 2025). Các nghiên cứu cho thấy

¹ Thông cáo Hội nghị lần thứ ba của Ban Chấp hành Trung ương khóa XX Đảng Cộng sản Trung Quốc, Tân Hoa xã, ngày 18/7/2024 (中国共产党第二十届中央委员会第三次全体会议公报), https://www.gov.cn/yaowen/liebiao/202407/content_6963409.htm

lý luận này được áp dụng với nguyên tắc “xuất phát từ thực tế, tiến trước phá sau, theo điều kiện địa phương, phân cấp quản lý” (Thích Duật Đông và cộng sự, 2024), thể hiện cách tiếp cận linh hoạt trong việc triển khai các ý tưởng lý thuyết vào thực tiễn cụ thể của từng địa phương.

8. Kết luận

Lý luận LLSX chất lượng mới thể hiện sự kết hợp giữa lý thuyết của K. Marx với thực tiễn phát triển hiện đại của Trung Quốc. Lý luận này nhằm một mặt duy trì khung lý thuyết của chủ nghĩa Marx, mặt khác cố gắng vận dụng phù hợp với đặc điểm của nền kinh tế số và yêu cầu phát triển bền vững. Nó không chỉ là một khái niệm kinh tế mà còn là một triết lý phát triển tổng thể, hướng tới mục tiêu “xây dựng toàn diện đất nước xã hội chủ nghĩa hiện đại hóa mạnh mẽ” (Tổng Kiệm và cộng sự, 2024). Có thể thấy, đây là một phản ứng hợp lý trước những thách thức mà Trung Quốc đang đối mặt, từ chuyển đổi mô hình tăng trưởng đến cạnh tranh công nghệ quốc tế. Việc triển khai lý luận LLSX chất lượng mới ở Trung Quốc đang đối diện với nhiều thách thức thực tế, từ cải cách thể chế đến phát triển nguồn nhân lực, cũng như mong muốn đạt được tự chủ công nghệ, nhất là các công nghệ cốt lõi trong bối cảnh cạnh tranh quốc tế khốc liệt □

Tài liệu tham khảo

1. Đỗ Bằng, Vương Phi (2025), “Trao quyền cho Nền kinh tế Bạc bằng năng suất chất lượng mới”, Tạp chí *Bắc Kinh xã hội khoa học*, số 1/2025 (杜鹏、王飞: “以新质生产力赋能银发经济发展”, 载《北京社会科学期刊》, 2025年第1期).
2. Tập Cận Bình (2024), “Phát triển lực lượng sản xuất mới là yêu cầu nội tại

và điểm trọng yếu để thúc đẩy phát triển chất lượng cao”, Trang web Chính phủ Trung Quốc (习近平: “发展新质生产力是推动高质量发展的内在要求和重要着力点”, 2024-05-31 15:12, 来源: 《求是》杂志) https://www.gov.cn/yaowen/liebiao/202405/content_6954761.htm).

3. Lý Vi Dân, Vương Huệ Dung (2024), “Sâu sắc hóa cải cách thể chế cơ chế văn hóa - Bồi dưỡng phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới văn hóa”, Tạp chí *Triết lý luận dữ thực tiễn*, số 10/2024 (季为民、王惠容: “深化文化体制机制改革 培育发展文化新质生产力”, 载《智库理论与实践期刊》, 第9卷 第5期 2024年10月).
4. Thích Duật Đông, Loan Tinh (2024), “Vốn kiên nhẫn hỗ trợ phát triển năng suất chất lượng mới: Logic nội tại và con đường thực hiện”, Tạp chí *Đại học Sư phạm Bắc Kinh học báo* (Khoa học xã hội bản), số 6/2024 (戚聿东、栾菁: “耐心资本赋能新质生产力发展: 内在逻辑与实现路径”, 载《北京师范大学学报》(社会科学版), 2024年第6期).
5. Tổng Kiệm, Lý Luân (2024), “Quản trị số thông minh: Hành động chính trị thúc đẩy phát triển chất lượng cao của lực lượng sản xuất chất lượng mới”, Tạp chí *Hà Nam sư phạm đại học học báo* (Triết học khoa học xã hội bản), số 11/2024 (宋俭、李伦: “数智化治理: 新质生产力驱动高质量发展的政治行动”, 载《河南师范大学学报》(哲学社会科学版), 2024年11月).
6. Lý Tuyết Kiều, Hà Ái Bình, An Mộng Thiên (2024), “Sự mở rộng lý thuyết lực lượng sản xuất của Marx bởi lực lượng sản xuất chất lượng mới”, Tạp chí *Tây An tài kinh đại học học báo*, số 10/2024

- (李雪娇、何爱平、安梦天：“新质生产力对马克思生产力理论的新拓展”，载《西安财经大学学报》，第37卷 第5期，2024年10月).
7. Vương Phàn, Ân Lộ Hào (2024), “Lực lượng sản xuất chất lượng mới trong thế giới quan duy vật: Ý nghĩa bản chất, định hướng giá trị và hướng phát triển”, Tạp chí *Lang Phòng sư phạm học viện học báo* (Xã hội khoa học bản), số 4/2024 (王樊、殷路豪：“唯物史观视野中的新质生产力：本质意蕴、价值指向与发展向度”，载《廊坊师范学院学报》(社会科学版)，第40卷，第4期，2024年12月).
 8. Lương Vỹ Quân, Trương Y Thân (2025), “Ý nghĩa lý thuyết, logic nội tại và giá trị ẩn chứa của những luận điểm quan trọng của Tập Cận Bình về lực lượng sản xuất mới chất lượng”, Tạp chí *Quyết sách và Thông tin*, số 1/2025 (梁伟军、张祎晨：“习近平关于新质生产力重要论述的理论意涵、内在逻辑与价值意蕴”，载《决策与信息期刊》，2025年第1期).
 9. Tân Hoa xã (2023), *Tổng Bí thư Tập Cận Bình lần đầu tiên đề cập đến “lực lượng sản xuất chất lượng mới”*, 习近平总书记首次提到“新质生产力”，新华社，2023-09-10 <https://app.xinhuanet.com/news/article.html?articleId=0f2ce02422514d5bc3062dded9eb2e4a>
 10. Mễ Thạc, Lưu Dĩnh, Ngô Giai Chính (2024), “Năng suất chất lượng mới thúc đẩy biến đổi quản trị của chính phủ số như thế nào?”, Tạp chí *Nghiên cứu Quản trị*, số 6/2024 (米硕、刘颖、吴佳正：“新质生产力如何驱动数字政府的治理变革？”，载《治理研究期刊》，2024年第6期).
 11. Ủy ban Phát triển và Cải cách Quốc gia (2024a), “Lực lượng sản xuất mới và sự phát triển phong phú của tư tưởng kinh tế Tập Cận Bình”, https://www.ndrc.gov.cn/wsdwhfz/202411/t20241114_1394467.html
 12. Ủy ban Phát triển và Cải cách Quốc gia (2024b), “Phát triển và đào tạo lực lượng sản xuất mới, khơi dậy động lực mới cho phát triển chất lượng cao”, https://www.ndrc.gov.cn/wsdwhfz/202407/t20240705_1391512.html
 13. Văn phòng Ngoại vụ Chính phủ nhân dân Bắc Kinh (2024), “Tập Cận Bình nhấn mạnh trong buổi học tập tập thể lần thứ 11 của Bộ Chính trị Trung ương khóa 20: Đẩy nhanh phát triển lực lượng sản xuất mới, thúc đẩy vững chắc phát triển chất lượng cao”, https://wb.beijing.gov.cn/home/index/rdgz/202402/t20240206_3557887.html
 14. Mã Phúc Vận, Lý Gia Vĩ (2025), “Những đóng góp mới của các luận thuyết quan trọng của Tổng Bí thư Tập Cận Bình về lực lượng sản xuất chất lượng mới đối với lý thuyết lực lượng sản xuất của chủ nghĩa Marx”, Tạp chí *Hà Nam xã hội khoa học*, số 2/2025 (马福运、李嘉玮：“习近平总书记关于新质生产力的重要论述对马克思主义生产力理论的原创性贡献”，载《河南社会科学期刊》，2025年2月).